

Under Counter Lavatory Chậu đặt âm bàn



TOTO
GREEN
CHALLENGE



Features Đặc điểm

- Simple, elegant styling
Thiết kế đơn giản, trang nhã
- Under counter for easy maintenance
Chậu đặt âm bàn, dễ dàng lau chùi
- Stain Resistant, Easy-to-clean Surface with CEFIONTECT Technology
Lớp men CEFIONTECT dễ dàng lau chùi, vệ sinh

Specifications Tiêu chuẩn kỹ thuật

Faucet hole: Lỗ bắt vòi:	At the marble Trên bàn
Faucet hole diameter: Đường kính lỗ bắt vòi	Ø35 (mm)
Overflow hole: Lỗ xả tràn:	Yes Có
Product dimension: Kích thước sản phẩm	L430 x W588 x H182 (mm)
Material: Vật liệu:	Vitreous china Sứ vệ sinh

Parts description Danh mục phụ kiện

- Lavatory/ Thân chậu **LW1556A**
 - Bracket/ Giá đỡ ***TL516GV**
- * The part is not included with the lavatory box
Phụ kiện không bán kèm cùng thân chậu

Colors Màu sắc

White (cefiontect)/ Trắng (cefiontect)

Optional/ Tùy chọn

Faucets/ Vòi chậu	Trap Ổng thải	(A)	(B)	(C)
TLG01301V, TLG02301V, TLG03301V, TLG04301V, TLS01301V, TLS02301V, TLS03301V, TLS04301V, TLS06301V, TLS06301V1, TLG13301A, TLG01304V, TLG02304V, TLG03303V, TLG04304V, TLS01304V, TLS02303V, TLS03303V, TLS04304V, TLS06303V	TVLF404	320~335	120	335
TLP02310BA, TLG01311BB, TLG02311BB, TLG03308BB, TLG04310BB, TLS01310B, TLS02308B, TLS03308B, TLS04309B	T6JV6 TVLF404	320~335	105	320
TLG08307B, TLG09307B, TLG10307B, TLG11307B, TLP02309B, TLG01310B, TLG02310B, TLG03307B, TLG04309B, TLS01309B, TLS02307B, TLS03307B, TLS04308B	T6JV6 TVLF403	330~345	55	270
TLG07307B, TLG07308BB, TLG08308BA, TLG09308BB, TLG10308BB, TLG11308BA	T6JV6 TVLF404	330~345	105	320
TLS101A0V	T6JV6 TVLF404	330~345	120	335
TTLR302F-1NR, TVLM102NSR	TVLF404	335~350	120	335
TLS103A0V	TVLF404	345~360	120	335
TLG07301V, TLG08301V, TLG09301V, TLG10301V, TLG11301V	TVLF404	350~365	120	335

Notice: Ensure that A dimension is extract when setting trap.
Chú ý: Để lắp đặt ống thải phải đảm bảo kích thước (A).

LW1556A

